ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:342/QĐ-UBND	*Trà Vinh, ngày 19 tháng 02 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 17/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 17/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 52/TTr-SNV ngày 26/01/2016 của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 17/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (04 bản);
- BLĐVP;
- Phòng HC-TC;
- Lưu: VT, NCNC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Đồng Văn Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 17/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

(Ban hành kèm theo Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 19/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị); Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ); Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2218/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 17/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy);

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2218/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 2218/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 03-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước, đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tiết kiệm ngân sách, giảm chi thường xuyên, cải cách tiền lương.

b) Phấn đấu thực hiện tinh giản biên chế từ năm 2015 đến hết năm 2021 đạt mục tiêu của Bộ Chính trị và Chính phủ đề ra (tỷ lệ tinh giản tối thiểu 10% tổng biên chế công chức, biên chế viên chức của tỉnh so với biên chế công chức, viên chức được giao năm 2015).

2. Yêu cầu:

a) Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức, đơn vị bảo đảm tinh gọn; khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý.

b) Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhưng không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức và đơn vị, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

c) Quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải được tiến hành khoa học, khách quan và bảo đảm đúng quy định.

d) Tiến hành đồng bộ với các hoạt động cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao chất lượng khu vực dịch vụ công và đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp công. Trên cơ sở danh mục vị trí việc làm, cơ cấu công chức, viên chức hợp lý để xác định biên chế phù hợp.

đ) Từng cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xây dựng Kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tỷ lệ tinh giản biên chế được xác định theo từng cơ quan, đơn vị sao cho phù hợp với nhiệm vụ được giao và thực tế số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

e) Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

II. NỘI DUNG:

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, thống nhất về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện sự giám sát của Nhân dân về chủ trương thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

a) Tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu của công tác tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đổi mới hình thức tuyên truyền, giáo dục thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tổ chức.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trong tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thông tin tuyên truyền nhằm thống nhất nhận thức và hành động về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn:

a) Các Sở, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các tổ chức Hội đặc thù tỉnh (sau đây gọi chung là các Sở, ngành tỉnh) và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện:

- Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Trung ương và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Không thành lập các tổ chức trung gian; chỉ thành lập tổ chức mới trong trường hợp cá biệt thật sự cần thiết do yêu cầu thực tiễn.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy phải gắn với rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức cấu thành.

- Phân loại các cơ quan, tổ chức hành chính theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng cung ứng các nhu cầu cơ bản thiết yếu phục vụ Nhân dân.

- Nghiên cứu, sáp nhập một số phòng thuộc cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, ngành tỉnh. Đồng thời, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sáp nhập một số phòng, đơn vị thuộc Sở, ngành tỉnh theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

- Tổ chức phân loại đơn vị sự nghiệp và thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp (hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, từng bước cổ phần hóa, hợp tác công tư...) theo quy định của Trung ương; đẩy mạnh xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động (trường đại học, trường cao đẳng, cơ sở dạy nghề, bệnh viện, ...) theo hướng tiếp tục đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự và khuyến khích thành lập các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc các thành phần ngoài Nhà nước, nhất là các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ. Tăng cường sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước và Nhân dân đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Sắp xếp lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; sắp xếp lại mạng lưới các trường, lớp, bảo đảm bố trí đủ sĩ số học sinh trên lớp theo các cấp học, bậc học; sắp xếp lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Nội vụ:

- Thẩm định Đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện (không bao gồm các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở).

- Thẩm định các dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc sáp nhập các chi cục, trung tâm trực thuộc Sở, ngành tỉnh theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai, thực hiện quy định của Trung ương về tiêu chí, điều kiện thành lập, giải thể, sáp nhập đơn vị hành chính ở các cấp theo hướng khuyến khích sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, bảo đảm cơ bản không tăng số lượng đơn vị hành chính ở địa phương.

- Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập nhà nước tỉnh Trà Vinh. Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2016.

3. Công tác tinh giản biên chế:

a) Các Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Kiên trì thực hiện chủ trương tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đến năm 2021 không tăng tổng biên chế của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp so với biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2015. Trường hợp phải thành lập tổ chức mới hoặc được giao nhiệm vụ mới thì các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tự cân đối, điều chỉnh trong tổng số biên chế hiện có.

- Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo (mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) thành lập mới trường, tăng lớp, tăng học sinh; lĩnh vực y tế thành lập mới tổ chức, tăng quy mô giường bệnh..., có thể bổ sung biên chế, nhưng phải quản lý chặt chẽ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

- Giữ ổn định biên chế của các tổ chức Hội đặc thù đến hết năm 2016. Từ năm 2017, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao.

- Các cơ quan, tổ chức hành chính hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức, sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức hành chính.

- Từng cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong 7 năm (2015 - 2021) và từng năm, trong đó, phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

- Chỉ tuyển dụng số công chức, viên chức mới không quá 50% số cán bộ, công chức, viên chức đã ra khỏi biên chế sau khi thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế của cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phấn đấu đến tháng 6/2016, xây dựng và hoàn thành Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức Hội đặc thù để làm căn cứ xác định biên chế phù hợp.

- Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của công chức, viên chức để có kế hoạch sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; có biện pháp đồng bộ để tinh giản biên chế đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không đạt yêu cầu tiêu chuẩn quy định về phẩm chất, năng lực, trình độ đào tạo, sức khỏe; những người dôi dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự; những người dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ cấp xã khi hết nhiệm kỳ mà không đủ điều kiện tái cử; xây dựng cơ chế quản lý người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm gắn với phát huy quyền làm chủ, giám sát của Nhân dân và đẩy mạnh thực hiện hình thức tự quản tại cộng đồng dân cư.

- Thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân về kết quả tinh giản biên chế trong phạm vi, thẩm quyền quản lý. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện tinh giản biên chế được gắn với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách tinh giản biên chế khi các cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

- Thẩm định đối tượng tinh giản biên chế theo quy định; tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính thẩm định danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

- Hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giảm 50% số biên chế thuộc diện tinh giản và giảm 50% biên chế của số cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước sau khi có quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ.

- Tiếp nhận và thẩm định Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai, thực hiện quy định của Trung ương (sau khi Trung ương ban hành văn bản) về thực hiện kiêm nhiệm đối với một số chức danh của cán bộ, công chức từ Trung ương đến cấp xã, nhất là kiêm nhiệm đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm. Khoán kinh phí chi trả phụ cấp để khuyến khích giảm dần số lượng những người hoạt động không chuyên trách và tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tinh giản biên chế, thực hiện chế độ, chính sách nghỉ hưu đúng tuổi đối với cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định, chế độ, chính sách và mục tiêu đề ra.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

- Thẩm định kinh phí chi trả cho đối tượng tinh giản biên chế.

- Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, phân bổ ngân sách và hướng dẫn thực hiện việc sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

a) Các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện:

- Tập trung rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo phù hợp với chức

năng, nhiệm vụ, bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số của từng cơ quan, đơn vị.

- Triển khai, thực hiện Thông tư của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức và các Thông tư liên tịch của Bộ quản lý viên chức chuyên ngành và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện:

- Tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên, cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương bảo đảm theo nguyên tắc cạnh tranh; tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ quản lý viên chức chuyên ngành.

- Đề xuất việc bổ nhiệm chức danh chuyên gia, chuyên viên cao cấp đối với công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu tổng hợp chiến lược ở các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

- Triển khai, thực hiện các văn bản của Trương ương về công tác cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện (thay thế Quyết định số 08/2008/QĐ-UBND ngày 22/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh). Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2016.

- Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh. Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2016.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức:

a) Các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức, Nghị định số 110/2015/NĐ-CP ngày 29/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức,

Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ về vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 07/2010/TT-BNV ngày 26/7/2010 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều quy định tại Nghị định số 21/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đổi mới phương thức tuyển dụng công chức, viên chức (bao gồm cả tuyển chọn lãnh đạo, quản lý).

- Thực hiện tốt công tác đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ, bảo đảm theo nguyên tắc: cấp trên đánh giá, phân loại cấp dưới; người đứng đầu đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; cấp trên trực tiếp đánh giá, phân loại người đứng đầu.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định của Trung ương, của tỉnh, đồng thời bảo đảm theo hướng đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện và kết quả công việc.

- Triển khai, thực hiện tốt quy định của Trung ương, của tỉnh về số lượng cấp phó phù hợp trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính gắn với chế độ tiền thưởng để khuyến khích những người làm việc tốt, hiệu quả.

b) Sở Nội vụ:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý chặt chẽ biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương thức tuyển dụng công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính cấp huyện, tỉnh bảo đảm theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện tuyển chọn chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

- Tiếp tục hướng dẫn các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện: tuyển dụng viên chức; đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương khi các cơ quan, đơn vị này có yêu cầu.

- Tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2021, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của các Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý về chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai, thực hiện nghiêm các nội dung của Kế hoạch này, bảo đảm công khai, dân chủ. Đồng thời, xây dựng Kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị.

- Chậm nhất là ngày 25 tháng 11 hàng năm, các Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này gửi đến Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

- Sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đồng Văn Lâm